

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 23/2022/HS-ST
Ngày: 20-4-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

Ông Trần Đình Phần.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Thế Vinh -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Không Thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2022/TLST-HS, ngày 18 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1975; nơi cư trú: Xóm Đoàn 2 (nay là Đoàn), xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có vợ là Trần Thị K, sinh năm 1980; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 17/8/2010, Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Ngày 07/6/2017, Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 17/12/2021, đến ngày 22/12/2021 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Người chứng kiến: Bà Vũ Thị N “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 17/12/2021, Trần Văn T đi bộ một mình từ nhà ở xóm Đoàn 02, xã V, huyện , tỉnh Nam Định đến khu vực tổ 02, thị trấn Xuân Trường, tỉnh Nam Định tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T đi vào một đường dong nhỏ vắng người qua lại thì gặp một người đàn ông lạ mặt không rõ tên, tuổi địa chỉ qua dò hỏi biết người này có ma túy bán, T hỏi mua 100.000 đồng Heroine, người đàn ông nhận tiền và đưa lại cho T 01 gói nhỏ, ngoài được gói bằng giấy bạc, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T nhận rồi kiểm tra, xác định là Heroine, cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, T đi đến khu vực xóm 02, xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường thì gặp Tổ công tác Công an xã Xuân Vinh, huyện Xuân Trường đang làm nhiệm vụ. Thấy Tuyến có biểu hiện nghi vấn, Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra. T chấp hành, thành khẩn khai báo và giao nộp 01 gói nhỏ Heroine vừa mua được. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ T nộp ký hiệu M.

Kết quả xét nghiệm định tính Morphin ngày 17/12/2021 đối với Trần Văn T xác định: Trần Văn T dương tính với Morphin.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn Tuyến nhưng không thu giữ được gì.

Tại Bản kết luận giám định số 41/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ bên ngoài đều gói bằng giấy bạc, bên phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,190 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân như đã nêu trên và không có khiếu nại về kết luận giám định trên.

Cáo trạng số 08/CT-VKS, ngày 17/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh và hình phạt chính: Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 năm đến 02 năm 3 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì.

Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về việc kết tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 17/12/2021, tại khu vực xóm 03, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Trần Văn T đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản

lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; là người nghiện ma túy nên bị cáo đã thấu hiểu được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Mặt khác bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xong không lấy đó để làm bài học cho bản thân mà tiếp tục dần thân vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T, bị cáo Tuyên khai không biết tên, tuổi, địa chỉ ngoài ra không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường không đủ căn cứ để xử lý là phù hợp

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày giữ 17/12/2021.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 41/GĐKTHS ngày 22/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 40/THA ngày 25/3/2022 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X
- Công an huyện X;
- UBND xã V;
- Bị cáo
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

